TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 251/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 318/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993.

ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: số 1C ngách 19 ngõ 184, phố H, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

2/ Chị Vương Thị Thu T, sinh năm 1996.

ĐKHKTT và nơi hiện ở tại: Số 26, thôn M, xã Đ, huyện A, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Y, quận C, TP. Hà Nội ngày 12/01/2022. Hôn nhân của anh T và chị T hợp pháp. Quá trình

chung sống vợ chồng không hòa thuận, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thiếu sự tôn trọng và tin tưởng nhau, đã sống ly thân nhau từ tháng 2/2023 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã căng thẳng, kéo dài, không thể hàn gắn được. Nay anh T và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu T xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu Thủy tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] ***Về nợ:*** Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] ***Về lệ phí***: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biển bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu T.

- ***Về con chung:*** Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu T xác nhận không có con chung.

- ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

-***Về nợ:*** Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vương Thị Thu T xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0018910 ngày 17/07/2023), nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận C;
- Cơ quan Thi hành án quận C;
- UBND phường Y, VP
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà